TAND HUYỆN LỤC NAM **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh P**

Bản án số 40/2019/HS-ST
Ngày 04-7- 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỤC NAM, TỈNH BẮC GIANG

- TH2 phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Huân.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Hữu Thái

2. Ông Lê Ngọc Giới

- Thư ký phiên tòa: Bà Vi Thị Hương Giang- Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa: Bà Ngô Thị Thắm- Kiểm sát viên.

Trong các ngày 28 tháng 6 năm 2019 và 04 tháng 7 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 21/2019/TLST - HS ngày 25 tháng 3 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 39/2019/QĐXXST- HS ngày 13 tháng 5 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lâm Văn B, sinh năm 1966 tại xã L, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang. Nơi cư trú: Thôn N, xã L, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang; nghề ngH: Làm ruộng; trình độ học vấn: 6/10; dân tộc: Sàn Chỉ; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lâm Văn T, sinh năm 1933 và bà Lý Thị H, sinh năm 1944; có vợ, 02 con; tiền án, tiền sự: Chưa; hiện tại ngoại (có mặt).

Người bị hại: Bà Ninh Thị X, sinh năm 1963

Địa chỉ: Thôn C, xã L, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang (đã chết).

Đại diện hợp pháp của người bị hại:

+ Ông Hoàng Văn E, sinh năm 1959

+ Anh Hoàng Văn P, sinh năm 1989

+ Anh Hoàng Văn K, sinh năm 1999

+ Chị Hoàng Thị Z, sinh năm 1991 do ông Hoàng Văn E, sinh năm 1959 đại diện theo pháp luật.

Đều ủy quyền cho anh Hoàng Văn P, sinh năm 1989

Cùng địa chỉ: Thôn C, xã L, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang (vắng mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Anh Hoàng Xuân G, sinh năm

1978

Địa chỉ: Thôn Y 8, xã S, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang (vắng mặt).

- *Người làm chứng:*

+ Chị Lâm Thị H2, sinh năm 1975

+ Anh Trần Văn H3, sinh ăm 1979

+ Anh La Văn C1, sinh ăm 1977

Cùng địa chỉ: Thôn N, xã L, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang (đều vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lâm Văn B, sinh năm 1966, trú tại thôn N, xã L, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang có giấy phép lái xe hạng A1 số 240055246921 do Sở giao thông vận tải tỉnh Bắc Giang cấp ngày 15/12/2016. Lâm Văn B và chị Ninh Thị X, sinh năm 1963 ở Thôn N, xã L, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang cùng làm công nhân xây dựng ở khu công ngH Quang Châu, huyện Việt Yên,tỉnh Bắc Giang. Vào chiều tối ngày 20/10/2018, sau khi hết giờ làm, B và chị X về nhà ở huyện Lục Ngạn. Do chị X không có xe nên nhờ B cho đi nhờ và B đồng ý. Sau đó B điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 98E1-478.01 chở chị X ở phía sau đi về theo Quốc lộ 1A, sau đó rẽ vào đường tỉnh 293 đi hướng về Lục Ngạn. Cùng thời điểm trên, anh Hoàng Xuân G, sinh năm 1978 ở thôn Y 8, xã S, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 98C-107.15 đi trên đường tỉnh lộ 293 theo hướng từ thị trấn Lục Nam đi ngã tư Thân, thị trấn Đồi Ngô. Khoảng 18 giờ 40 phút cùng ngày, khi đi đến khu vực ngã ba Chằm thuộc phố Thanh Hưng, thị trấn Đồi Ngô, huyện Lục Nam, B bật xi nhan bên trái rẽ trái về hướng ngã tư Thân. Lúc này anh G cũng đang đi xe ô tô trong khu vực ngã ba Chằm hướng về ngã tư Thân. Khi điều khiển xe đi gần hết ngã ba Chằm, B bật xi nhan bên phải để chuyển sang phần đường bên phải hướng về ngã tư Thân, do không quan sát thấy xe ô tô của anh G nên tay lái bên phải xe mô tô do B điều khiển va vào phần đầu bên trái xe ô tô của anh G. Hậu quả làm xe mô tô bị đổ rê trên mặt đường, B và chị X bị ngã ra đường. Sau đó B, chị X được người dân đưa đi Bệnh viện cấp cứu. Do vết thương quá nặng nên chị X đã tử vong khi cấp cứu tại Bệnh viện đa kH3 huyện Lục Nam.

Ngay sau khi vụ việc xảy ra, lực lượng cảnh sát giao thông Công an huyện Lục Nam đã tiến H2 khám nghiệm hiện trường ban đầu, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Nam tiến H2 khám tử thi, khám nghiệm phương tiện, dựng lại hiện trường và tiến H2 điều tra, xác minh theo quy định của pháp luật.

1. Kết quả khám nghiệm hiện trường và dựng lại hiện trường

Quá trình khám nghiệm hiện trường được tiến H2 theo hướng từ cầu TT Lục Nam đi Ngã tư Thân – TT Đồi Ngô. Trái, phải được xác định theo hướng khám nghiệm.

Hiện trường xảy ra vụ tai nạn giao thông tại Km 27+350, Quốc lộ 37 thuộc phố Thanh Hưng, thị trấn Đồi Ngô,huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang ở khu vực ngã ba Chằm đoạn giao nhau giữa Quốc lộ 37 và Đường tỉnh 293. Mặt đường trải nhựa áp phan rộng 16,9m, hai bên đường là vỉa hè, vỉa hè bên trái và bên phải rộng lần lượt là 3,95m và 4,1m. Lấy mép đường bên phải theo hướng từ thị trấn Lục Nam đi ngã tư Thân làm chuẩn, cột điện 8TV/TH bên phải làm vật chuẩn.

-Tại mặt đường phát hiện xe mô tô biển số 98E1-478.01 đổ nghiêng bên trái, đầu xe hướng ngã tư Thân, đuôi xe hướng thị trấn Lục Nam. Trục trước cách mép đường phải là 8,75m, cách trục sau bên trái xe ô tô biển số 98C-107.15 là 16m, cách cột điện 8TV/TH là 11,4m; trục sau xe cách mép đường phải là 9,5m, cách điểm cuối vết xước X1 là 60cm.

- Tại mặt đường phát hiện xe ô tô biển số 98C-107.15 đỗ trên mặt đường, đầu xe hướng về ngã tư Thân, đuôi xe hướng thị trấn Lục Nam. Trục trước bên phải cách mép đường bên phải là 3,7m, trục sau bên phải cách mép đường bên phải là 3,9m, cách cột điện 8TV/TH là 10,7m.

- Tại mặt đường phát hiện 02 vết cày xước ký hiệu X1, X2 đứt đoạn trên mặt đường Quốc lộ 37 có chiều hướng từ thị trấn Lục Nam đi về ngã tư Thân.

+ Vết cày xước ký hiệu X1, kích thước (6,5m x 0,1cm), điểm đầu X1 cách mép đường phải 8,5m; điểm cuối X1 trùng với để chân chống giữa xe mô tô tiếp G với mặt đường và cách mép đường phải là 9,6m.

+ Vết cày xước ký hiệu X2, kích thước (3,1m x 0,1cm), điểm đầu X2 cách mép đường phải 8,3m; cách cột điện 8TV/TH là 13,5m; điểm cuối X2 ở vị trí để chân trước bên trái xe mô tô 98E1-478.01.

+ Khoảng cách từ điểm đầu X1 đến điểm đầu X2 là 3,6m. Khoảng cách giữa X1 và X2 là 60cm.

- Khoảng cách từ điểm đầu X1 đến tam giác chỉ đường đặt ở ngã ba Chằm giao giữa Quốc lộ 37 và đường tỉnh 293 là 49,9m.

- Trên mặt đường đi từ ngã ba Chằm về ngã tư Thân (trong khu vực ngã 3) có vạch kẻ đường liền chia bằng đường sơn trắng, khoảng cách từ vạch kẻ liền đến mép đường phải là 8,6m.

Ngày 24/10/2018, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Nam đã tiến H2 dựng lại hiện trường vụ tai nạn giao thông theo quy định. Quá trình dựng lại hiện trường, Cơ quan điều tra đã tiến H2 xác định các vị trí và đo các kích thước vết cày xước. Kết quả các vị trí, kích thước đều phù hợp với vị trí và kích thước của biên bản khám nghiệm ban đầu do Lực lượng Cảnh sát giao thông Công an huyện Lục Nam tiến H2.

Ngày 22/10/2018, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Nam ra Quyết định trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an Tỉnh Bắc Giang giám định cơ chế hình tH2 dấu vết trên xe ô tô biển số 98C-107.15 và xe mô tô biển

số 98E1-478.01 trong vụ tai nạn. Tại kết luận giám định số 1484/KL-KTHS ngày 05/11/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang, kết luận:

- Dấu vết mài sát sơn ở ba đờ sốc trước bên trái của xe ô tô 98C-107.15 được hình tH2 do va chạm với dấu vết trượt xước kim loại, chất dính màu xanh và màu đỏ ở tay nắm bên phải của xe mô tô 98E1-478.01 tại nên là phù hợp.

- Vị trí va chạm giữa xe ô tô 98C-107.15 và xe mô tô 98E1-478.01 trên mặt đường ở phía trước điểm đầu dấu vết cày xước ký hiệu X1, X2. Không đủ cơ sở để xác định thuộc phần đường bên nào theo hướng thị trấn Lục Nam- ngã tư Thân.

- Dấu vết mài sát cao su, mất bụi đất, dính chất màu đen ở má lốp trục bánh sau bên trái của xe ô tô 98C- 107.15 được hình tH2 do va chạm với dấu vết nứt vỡ, mài sát nhựa, cao su, dính đất ở hệ thống đèn sau bên trái, B vệ yên xe bên trái của xe mô tô 98E1-478.01 ở tư thế đổ tạo nên là phù hợp.

- Không đủ căn cứ để xác định tốc độ của các phương tiện khi xảy ra tai nạn.

2. Kết quả khám nghiệm tử thi

*** Khám ngoài**:Tử thi nữ giới được xác định Ninh Thị X, sinh năm 1963 ở Thôn N, xã L, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang. Trang phục và các vật mang theo: mặc bên ngoài một bộ quần áo công nhân màu xám, quần áo bị cắt nhiều chỗ trong quá trình cấp cứu. Chiều dài tử thi 1,59m; thể trạng phát triển bình thường. Tình trạng tử thi: đang trong giai đoạn mềm lạnh.

Các dấu vết, tổn thương trên cơ thể:

- Vùng đầu: tóc đen, cắt trung bình. Hai mắt hé mở, đồng tử hai bên giãn.Hai lỗ tai, hai lỗ mũi khô. Miệng hé mở, lưỡi trong cung răng. Vùng chán hai bên có diện sây sát da, kích thước (14x03)cm. Sống mũi có diện sây sát da, kích thước (01x0,8)cm.

- Vùng má trái, mặt trước vành tai trái có diện sây sát da, bầm tím, kích thước (11x4,9)cm.

- Đuôi ngoài mắt phải có diện sây sát da, kích thước (04x02)cm.

- Mặt sau khuỷu tay phải và 1/3 giữa cẳng tay phải có diện sây sát da, bầm tím, kích thước (19x9,5)cm.

-Mặt mu đốt III, ngón 3 bàn tay phải có vết rách da, kích thước (01x0,6)cm. Mặt sau đùi phải có diện sây sát da, kích thước (29x14)cm.

- Mặt trước gối phải có diện sây sát da, kích thước (2,5x2,2)cm.

- Mặt trong 1/3 giữa cẳng chân phải có diện sây sát da, kích thước (10x03)cm.

- Mặt mu ngón 1 bàn chân trái có vết rách da, kích thước (1,5x1,2)cm.

- Sờ nắn thấy: gãy cung trước xương sườn 2,3,4,5,6 bên trái; gãy cung sau xương sườn từ 3 đến 9 bên trái; trật khớp bả vai trái.

- Trọc hút bằng kim tiêm thấy: kH3ng lồng ngực hai bên có máu không đông (số lượng nhiều).

Ngày 20/10/2018, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Nam ra Quyết định trưng cầu giám định Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang giám định, xác định nguyên nhân chết của chị Ninh Thị X. Tại bản kết luận giám định số 1490/KL-KTHS ngày 06/11/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận: "Nguyên nhân chết của Ninh Thị X: suy hô hấp, suy tuần hoàn do gãy xương sườn và tràn máu kH3ng màng phổi hai bên do tai nạn giao thông" .

Ngày 16/11/2018, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Nam đã ra quyết định xử lý vật chứng lần lượt trả lại cho Hoàng Xuân G: 01 xe ô tô BKS: 98C - 107.15; 01 giấy chứng nhận B hiểm xe ô tô 98C - 107.15; 01 giấy biên nhận thế chấp xe ô tô 98C-107.15; 01 giấy chứng nhận kiểm định xe ô tô 98C - 107.15; 01 giấy phép lái xe ô tô hạng C mang tên Hoàng Xuân G. Trả lại cho Lâm Văn B: 01 Xe mô tô BKS 98E1-478.01; 01 đăng ký xe mô tô 98E1-478.01 và 01 giấy chứng nhận B hiểm bắt buộc TNDS của chủ xe mô tô 98E1-478.01. Anh Hoàng Xuân G và bị can Lâm Văn B đã nhận đủ số tài sản trên và không có ý kiến gì

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình giải quyết vụ án, anh Hoàng Xuân G đã đến thăm hỏi và tự nguyện hỗ trợ cho gia đình nạn nhân tổng số tiền là 55.000.000 đồng và hỗ trợ cho bị can B số tiền là 1.000.000 đồng. Lâm Văn B tự nguyện bồi thường cho gia đình nạn nhân Ninh Thị X số tiền là 20.000.000 đồng. Đại diện hợp pháp của người bị hại là anh Hoàng Văn P được những tH2 viên trong gia đình uỷ quyền tham gia tố tụng giải quyết vụ án đã nhận số tiền trên và không có đề nghị gì thêm, đồng thời có đơn đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Lâm Văn B theo quy định của pháp luật.

Về giấy phép lái xe hạng A1 số 240055246921 do Sở giao thông vận tải tỉnh Bắc Giang cấp ngày 15/12/2016 mang tên Lâm Văn B, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Nam chuyển xử lý cùng vụ án.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Nam, Lâm Văn B khai nhận toàn bộ về H2 vi phạm tội của bản thân như đã nêu ở trên.

Tại bản cáo trạng số: 22/CT-VKS ngày 22/3/2018 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Lục Nam đã truy tố Lâm Văn B phạm tội "Vi phạm quy định định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự .

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Nam sau khi trình bày lời luận tội, phân tích H2 vi của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử kết tội bị cáo theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng và tuyên bố bị cáo Lâm Văn B phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ". Áp dụng điều luật và xử phạt đối với bị cáo như sau:

Áp dụng: Điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt Lâm Văn B từ 12 đến 15 tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi H2 án.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Trả lại bị cáo giấy phép lái xe hạng A1 số 240055246921 do Sở giao thông vận tải tỉnh Bắc Giang cấp ngày 15/12/2016 mang tên Lâm Văn B.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Quá trình điều tra, truy tố Cơ quan điều tra Công an huyện Lục Nam, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Nam, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, bị cáo; đại diện hợp pháp người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về H2 vi, quyết định của Cơ quan tiến H2 tố tụng, người tiến H2 tố tụng. Do đó, H2 vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến H2 tố tụng, người tiến H2 tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Lâm Văn B đã khai nhận toàn bộ H2 vi như đã nêu ở trên. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; người làm chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận:

Lâm Văn B, sinh năm 1966 trú tại thôn N, xã L, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang có giấy phép lái xe hạng A1 do Sở giao thông vận tải tỉnh Bắc Giang cấp ngày 15/12/2016. Khoảng 18 giờ ngày 20/10/2018, Lâm Văn B điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 98E1-478.01, chở phía sau là chị Ninh Thị X, sinh năm 1963 ở cùng thôn từ khu công ngH Quang Châu, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang theo Đường tỉnh 293 để về nhà. Khoảng 18 giờ 40 phút cùng ngày, khi đi đến khu vực ngã ba Chằm thuộc phố Thanh Hưng, thị trấn Đồi Ngô, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang, B điều khiển xe mô tô chuyển hướng rẽ trái về hướng ngã tư Thân, thị trấn Đồi Ngô, sau đó rẽ phải để chuyển sang làn đường bên phải. Khi đang điều khiển xe chuyển sang phần đường bên phải hướng về ngã tư Thân, do không chú ý quan sát nên xe mô tô của B va chạm với xe ô tô biển kiểm soát 98C - 107.15 do anh Hoàng Xuân G, sinh năm 1978 ở thôn Y 8, xã S, huyện Lạng Giang,tỉnh Bắc Giang điều khiển theo hướng từ cầu thị trấn Lục Nam đi Ngã tư Thân – thị trấn Đồi Ngô. Hậu quả chị X bị thương nặng, sau đó tử vong khi cấp cứu tại Bệnh viện đa kH3 huyện Lục Nam. Theo kết luận giám định pháp y xác định nguyên nhân chết của chị Ninh Thị X: Suy hô hấp, suy tuần hoàn do gãy xương sườn và tràn máu kH3ng màng phổi hai bên do tai nạn giao thông.

H2 vi điều khiển xe mô tô khi tham gia giao thông nêu trên của Lâm Văn B đã vi phạm khoản 1 Điều 24 Luật giao thông đường bộ.

H2 vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến trật tự an toàn giao thông và gây thiệt hại tính mạng, tài sản của người khác.Vì vậy, cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ H2 vi phạm tội của bị cáo mới có T dụng giáo dục riêng, phòng ngừa chung. Tuy nhiên, khi lượng hình cũng cần xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, thể hiện sự nhân đạo, kH3n hồng của pháp luật Nhà nước xã hội chủ nghĩa.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã tH2 khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi phạm tội, bị cáo đã tự nguyện bồi thường một phần cho gia đình bị hại; gia đình bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo nên bị cáo được Y các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt.

[4]. Từ những phân tích, đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm của H2 vi phạm tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xét thấy không nhất thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định cũng đủ giáo dục, cải tạo bị cáo trở tH2 công dân tốt cho gia đình và xã hội.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Quá trình giải quyết vụ án, anh Hoàng Xuân G đã đến thăm hỏi và tự nguyện hỗ trợ cho gia đình nạn nhân tổng số tiền là 55.000.000 đồng và hỗ trợ cho bị cáo số tiền là 1.000.000 đồng. Lâm Văn B tự nguyện bồi thường cho gia đình nạn nhân Ninh Thị X số tiền là 20.000.000 đồng. Đại diện hợp pháp của người bị hại là anh Hoàng Văn P được những tH2 viên trong gia đình uỷ quyền tham gia tố tụng giải quyết vụ án đã nhận số tiền trên và không có yêu cầu gì thêm nên không đặt ra xem xét.

[6]. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Giấy phép lái xe hạng A1 số 240055246921 do Sở giao thông vận tải tỉnh Bắc Giang cấp ngày 15/12/2016 mang tên Lâm Văn B là giấy tờ tùy thân của bị cáo nên trả lại cho bị cáo.

[7]. Về án phí: Bị cáo phạm tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo; đại diện hợp pháp của người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Lâm Văn B phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Căn cứ vào: Điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Lâm Văn B 12 (Mười hai) tháng tù, nhưng cho Y án treo. Thời gian thử thách là 24 tháng, kể từ ngày tuyên án. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã L, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách nếu người được Y án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định Luật thi H2 án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp H2 hình phạt tù của bản án đã cho Y án treo.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Luật thi H2 án hình sự.

Về vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Trả lại bị cáo giấy phép lái xe hạng A1 số 240055246921 do Sở giao thông vận tải tỉnh Bắc Giang cấp ngày 15/12/2016 mang tên Lâm Văn B

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Lâm Văn B phải chịu 200.000đ án phí HSST.

Trường hợp bản án, quyết định được thi H2 theo quy định tại Điều 2 Luật thi H2 án dân sự thì người được thi H2 án dân sự, người phải thi H2 án dân sự có quyền thỏa thuận thi H2 án, quyền yêu cầu thi H2 án, tự nguyện thi H2 án hoặc bị cưỡng chế thi H2 án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi H2 án dân sự. Thời hiệu thi H2 án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi H2 án dân sự.

Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự. Báo cho bị cáo có mặt biết, được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Đại diện hợp pháp người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được tống đạt bản án hoặc bản án được niêm yết.

- Bị cáo;
- Người TGTT vắng mặt;
- VKSND cùng cấp;
- VKSND tỉnh;
- Chi cục THADS huyện Lục Nam;
- Lưu hs,vp.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Huân